

**CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ TRUYỀN HÌNH KTV**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ TRUYỀN HÌNH KTV

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KTV MEDIA AND BROADCAST JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TRUYỀN THÔNG VÀ TRUYỀN HÌNH KTV

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110834791

**3. Ngày thành lập:** 12/09/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Shophouse 19 CT1, Chung cư ICID Complex, đường Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0819766999

Fax:

Email: [notnhacxuabolero@gmail.com](mailto:notnhacxuabolero@gmail.com) Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                           | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                  | 4652        |
| 2.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn thiết bị âm thanh, ánh sáng                                                                                   | 4659        |
| 3.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                              | 4741        |
| 4.  | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                           | 4742        |
| 5.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng xe ô tô                                                                                                           | 4933        |
| 6.  | Xuất bản phần mềm<br>(Trừ hoạt động xuất bản phẩm)                                                                                                                                  | 5820        |
| 7.  | Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình<br>Loại trừ thực hiện sản xuất, phát sóng các chương trình phát thanh, truyền hình về thời sự – chính trị  | 5911        |
| 8.  | Hoạt động hậu kỳ<br>Loại trừ thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ phim trường và sân khấu                                                                                                | 5912        |
| 9.  | Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình<br>Loại trừ thực hiện sản xuất, phát sóng các chương trình phát thanh, truyền hình về thời sự – chính trị | 5913(Chính) |
| 10. | Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc<br>Loại trừ xuất bản sách nhạc và bản nhạc                                                                                                     | 5920        |
| 11. | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                                                                                  | 6311        |
| 12. | Cổng thông tin<br>(Trừ hoạt động báo chí)                                                                                                                                           | 6312        |
| 13. | Quảng cáo                                                                                                                                                                           | 7310        |
| 14. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận<br>Loại trừ hoạt động điều tra, thăm dò về các vấn đề chính trị; hoạt động thám tử tư dưới mọi hình thức                                   | 7320        |
| 15. | Hoạt động nhiếp ảnh                                                                                                                                                                 | 7420        |
| 16. | Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí                                                                                                                                       | 7721        |
| 17. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển<br>Chi tiết: Cho thuê âm thanh, ánh sáng, thiết bị sân khấu, nhạc cụ và đạo cụ sân khấu              | 7730        |
| 18. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>Chi tiết: Tổ chức, quản lý sự kiện                                                                                                     | 8230        |
| 19. | Giáo dục thể thao và giải trí                                                                                                                                                       | 8551        |
| 20. | Giáo dục văn hoá nghệ thuật                                                                                                                                                         | 8552        |
| 21. | Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí<br>Loại trừ hoạt động của các nhà báo độc lập                                                                                            | 9000        |

6. **Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 100.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông          | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                           | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | ĐỖ MAI GIA<br>LINH   | Số 2, Tổ 72,<br>Đường Ngọc<br>Khánh, Phường<br>Ngọc Khánh,<br>Quận Ba Đình,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 10.000        | 100.000.000              | 10,000       | 0383060004<br>16                                                                                                       |            |
|     |                      |                                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                              | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                              | Tổng số                            | 10.000        | 100.000.000              | 10,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                              |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | ĐỖ ĐÌNH<br>TRUNG ANH | Số 2, Tổ 72,<br>Đường Ngọc<br>Khánh, Phường<br>Ngọc Khánh,<br>Quận Ba Đình,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 10.000        | 100.000.000              | 10,000       | 0382010043<br>01                                                                                                       |            |
|     |                      |                                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                              | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                              | Tổng số                            | 10.000        | 100.000.000              | 10,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                              |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                 |                                                                                            |                           |        |             |        |              |  |
|---|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------|--------|--------------|--|
| 3 | NGUYỄN THỊ LINH | Trung Bình B, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                   | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  | 001188022218 |  |
|   |                 |                                                                                            | Cổ phần phổ thông         | 10.000 | 100.000.000 | 10,000 |              |  |
|   |                 |                                                                                            | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |  |
|   |                 |                                                                                            | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |  |
|   |                 |                                                                                            | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |  |
|   |                 |                                                                                            | Tổng số                   | 10.000 | 100.000.000 | 10,000 |              |  |
|   |                 |                                                                                            |                           |        |             |        |              |  |
| 4 | ĐỖ TRUNG KIÊN   | Số 2, Tổ 72, Đường Ngọc Khánh, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Tổng số                   | 70.000 | 700.000.000 | 70,000 | 038076038135 |  |
|   |                 |                                                                                            | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |              |  |
|   |                 |                                                                                            | Cổ phần phổ thông         | 70.000 | 700.000.000 | 70,000 |              |  |
|   |                 |                                                                                            | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |  |
|   |                 |                                                                                            | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |  |
|   |                 |                                                                                            | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |  |
|   |                 |                                                                                            |                           |        |             |        |              |  |

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                          |           |                                                                                                               |         |

10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: **ĐỖ TRUNG KIÊN**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *19/05/1976*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *038076038135*

Ngày cấp: *17/11/2021*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số 2, Tổ 72, Đường Ngọc Khánh, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 2, Tổ 72, Đường Ngọc Khánh, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*